

Số: /PA-UBND

Hiệp Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Hiệp Hoà năm 2026

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 5112/UBND-NC ngày 25/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ số liệu quản lý dân cư trên địa bàn xã Hiệp Hoà năm 2026;

Căn cứ tình hình thực tế địa giới, quy mô dân cư, điều kiện lịch sử, văn hóa và tổ chức cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Hiệp Hoà.

Sau khi xin ý kiến Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ; UBND xã xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026 cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Hiện nay xã Hiệp Hoà được thành lập trên cơ sở sắp xếp các đơn vị hành chính trước đây gồm: Thị trấn Thắng; xã Đức Thắng; xã Đông Lỗ; xã Đoan Bái; xã Lương Phong và xã Danh Thắng.

Toàn xã hiện có: 59 thôn với 21.774 hộ gia đình và 92.644 nhân khẩu.

Xã Hiệp Hoà được xác định là khu vực Đồng bằng sông Hồng; theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định:

- Thôn thuộc khu vực Đồng bằng sông Hồng phải có từ 400 hộ gia đình trở lên;
- Tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên.

Qua rà soát cho thấy:

- Nhiều thôn hiện nay chưa đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình;
- Một số thôn có quy mô nhỏ, dân cư phân tán;
- Có tình trạng trùng tên thôn giữa các xã cũ;
- Số lượng đầu mối thôn lớn, gây khó khăn trong quản lý nhà nước, quản lý dân cư, chuyển đổi số và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư.

Đồng thời, xã Hiệp Hoà đang được định hướng xây dựng phường trong năm 2026. Vì vậy, việc xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn là cần thiết nhằm:

- Bảo đảm phù hợp quy định pháp luật;
- Tinh gọn đầu mối;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở;
- Phù hợp định hướng phát triển đô thị;
- Tạo thuận lợi cho công tác quản lý dân cư và chuyển đổi số.

Việc xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Hiệp Hoà không chỉ nhằm bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định hiện hành mà còn phục vụ yêu cầu tổ chức lại cộng đồng dân cư theo định hướng phát triển đô thị, tạo cơ sở cho việc xây dựng Đề án thành lập phường, từng bước hoàn thiện mô hình quản lý đô thị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở trong giai đoạn tới.

II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật. Đối với các trường hợp đặc thù có quy mô thấp hơn tiêu chí thì phải có căn cứ cụ thể về yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, vị trí địa lý hoặc yêu cầu ổn định cộng đồng dân cư để đề xuất giữ nguyên, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế địa phương và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2. Ưu tiên sắp xếp các thôn liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán.

3. Hạn chế tối đa việc sắp xếp giữa các khu vực thuộc địa giới hành chính các xã cũ trước khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

4. Việc sắp xếp thực hiện chủ yếu trong phạm vi từng xã cũ nhằm bảo đảm tính ổn định cộng đồng dân cư, thuận lợi trong quản lý và tạo sự đồng thuận của Nhân dân.

5. Hạn chế chia cắt địa bàn dân cư; bảo đảm thuận lợi giao thông, sinh hoạt cộng đồng và tổ chức hoạt động của chi bộ, đoàn thể.

6. Kết hợp giữa yêu cầu trước mắt và định hướng lâu dài khi thành lập phường.

7. Trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu sắp xếp giữa các thôn thuộc địa giới các xã cũ trước khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã nhằm bảo đảm tiêu chí quy mô hộ gia đình, tính hợp lý về địa bàn quản lý, kết nối hạ tầng và yêu cầu phát triển đô thị trong thời gian tới.

8. Việc đặt tên thôn sau sắp xếp bảo đảm ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp yếu tố lịch sử, văn hóa, truyền thống địa phương; ưu tiên sử dụng tên gọi có giá trị lịch sử, văn hóa tiêu biểu hoặc tên gọi đã ổn định, được Nhân dân đồng thuận cao; hạn chế tối đa việc trùng tên thôn trên địa bàn xã sau sắp xếp.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THEO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CÁC XÃ CŨ

1. Khu vực thị trấn Thăng cũ: Có 03 thôn: Số 1; số 2 và số 3.

- Về đặc điểm:

- + Quy mô hộ gia đình lớn;
- + Mật độ dân cư cao;
- + Có tính chất đô thị rõ nét;

Cả 03 thôn đều đạt tiêu chí tổ dân phố theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

- Đánh giá:

+ Các thôn đều đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố;

+ Tuy nhiên, căn cứ định hướng phát triển đô thị và yêu cầu tổ chức lại cộng đồng dân cư phục vụ lộ trình thành lập phường, có thể nghiên cứu tiếp tục sắp xếp đối với một số thôn liền kề nhằm bảo đảm đồng bộ về không gian quản lý đô thị, hạ tầng kỹ thuật và quy mô dân cư.

2. Khu vực xã Đức Thắng cũ: Có 13 thôn.

- Các thôn đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 02 thôn, gồm: Đức Thịnh và Dinh Hương.

- Các thôn chưa đạt quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 11 thôn, gồm: Trung Đông; Đông Ngàn; An Thông; Sa Long; Văn Tự; Phúc Thắng 1; Tân Kết; Tiên Hưng; Quyết Thịnh; Hưng Thịnh; Việt Hùng.

- Đánh giá:

+ Nhiều thôn có quy mô hộ gia đình nhỏ, chưa đáp ứng định hướng tổ chức theo tiêu chí tổ dân phố;

+ Các thôn có vị trí địa lý tương đối liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu sắp xếp, tổ chức lại theo cụm dân cư;

+ Hệ thống giao thông, liên kết dân cư và điều kiện sinh hoạt cộng đồng cơ bản thuận lợi cho việc tổ chức lại thôn theo định hướng phát triển đô thị và thành lập phường trong thời gian tới.

3. Khu vực xã Danh Thắng cũ: Có 08 thôn.

- Có thôn Danh Thượng 2 tiệm cận đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố, còn lại cơ bản các thôn chưa đạt quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 07 thôn, gồm: Danh Thượng 1; Danh Thượng 3; Đại Đồng 1; Đại Đồng 2; Phúc Thắng; Nam Đồng; Trung Phú.

- Đánh giá:

+ Một số thôn có quy mô nhỏ, phân tán, chưa bảo đảm quy mô hộ gia đình theo định hướng tổ dân phố;

+ Địa bàn dân cư cơ bản liền kề, có điều kiện thuận lợi để nghiên cứu phương án sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm đồng bộ về quy mô dân cư và nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở.

4. Khu vực xã Lương Phong cũ: Có 13 thôn.

- Các thôn đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 02 thôn, gồm: Chớp và Khánh.

- Các thôn chưa đạt quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 11 thôn, gồm: Đông; Tứ; Cầm; Giữa; Chùa; Vân An; Sơn Quả 1; Sơn Quả 2; Sơn Quả 3; Sơn Quả 4; Sơn Quả 5.

- Đánh giá:

+ Khu vực Sơn Quả có đặc điểm cộng đồng dân cư gắn bó, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa và sinh hoạt cộng đồng;

+ Nhiều thôn có vị trí địa lý liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu tổ chức lại theo cụm dân cư;

+ Việc sắp xếp theo định hướng tiêu chí tổ dân phố cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và định hướng phát triển đô thị trong thời gian tới.

5. Khu vực xã Đoan Bái cũ: Có 11 thôn.

- Các thôn đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 02 thôn, gồm: An Hoà và Bái Thượng.

- Các thôn chưa đạt quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 09 thôn, gồm: Tân Sơn; Khánh Vân; An Lập; Tam Đồng; Đông Nứa; Sau; Cầu; Giữa Nứa; Phú Thuận.

- Đánh giá:

+ Nhiều thôn có quy mô nhỏ, chưa đáp ứng định hướng tiêu chí tổ dân phố;

+ Một số khu vực có môi liên hệ cộng đồng dân cư truyền thống, thuận lợi cho việc nghiên cứu sắp xếp theo cụm dân cư;

+ Quá trình xây dựng phương án cần tiếp tục cân nhắc kỹ các yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và tính ổn định cộng đồng dân cư.

6. Khu vực xã Đông Lỗ cũ: Có 11 thôn.

- Các thôn đạt tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 02 thôn, gồm: Khoát và Hưng Đạo.

- Các thôn chưa đạt quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố: 09 thôn, gồm: Chăm; Chúng; Hạnh; Yên Ninh; Đông Lỗ; Đồng Quan; Ấp Hồng; Vân Cầm; Nghĩa Tiến.

- Đánh giá:

+ Các thôn có vị trí địa lý tương đối liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu phương án sắp xếp;

+ Một số thôn có quy mô hộ gia đình nhỏ, dân cư phân tán;

+ Việc tổ chức lại theo định hướng tiêu chí tổ dân phố cơ bản phù hợp với điều kiện quản lý, định hướng phát triển đô thị và yêu cầu tinh gọn đầu mối quản lý ở cơ sở.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DỰ KIẾN

1. Việc sắp xếp thôn liên quan trực tiếp đến yếu tố lịch sử, truyền thống, dòng họ, phong tục tập quán và tâm tư của Nhân dân.

2. Sau sắp xếp sẽ phát sinh số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

3. Việc thay đổi tên thôn, địa chỉ hành chính sẽ ảnh hưởng đến: Dữ liệu dân cư, hồ sơ hành chính, giấy tờ của người dân, công tác chuyển đổi số.

4. Một số thôn tuy chưa đạt tiêu chí nhưng có tính độc lập về địa lý hoặc yếu tố lịch sử cộng đồng dân cư.

5. Khối lượng công việc lớn, yêu cầu tiến độ thực hiện gấp nhưng phải bảo đảm đúng quy trình, thủ tục, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

6. Sau sắp xếp sẽ phát sinh yêu cầu rà soát, bố trí, quản lý và sử dụng nhà văn hóa, thiết chế sinh hoạt cộng đồng, tài sản công của các thôn cũ; một số địa bàn có thể phát sinh khó khăn trong việc bố trí địa điểm sinh hoạt cộng đồng phù hợp cho thôn mới sau sắp xếp.

V. PHƯƠNG ÁN:

Trên cơ sở Phương án sắp xếp thôn do UBND xã xây dựng; qua quá trình nghiên cứu, thảo luận và tham gia ý kiến của các đồng chí Thường trực Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ, đặc biệt là ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ phụ trách địa bàn các xã cũ sau sáp nhập, đa số ý kiến thống nhất đề xuất lựa chọn phương án sắp xếp thôn theo tiêu chí của phường để làm cơ sở tổ chức thực hiện. Các ý kiến cho rằng việc áp dụng tiêu chí của phường phù hợp với quy mô dân số, tốc độ đô thị hóa, yêu cầu quản lý nhà nước và định hướng phát triển của xã Hiệp Hoà trong giai đoạn hiện nay; đồng thời góp phần giảm số lượng thôn, tinh gọn bộ máy ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và tạo thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành sau sắp xếp đơn vị hành chính. Trên cơ sở đó, UBND xã tiếp thu, tổng hợp để hoàn thiện Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hiệp Hoà năm 2026 như sau:

1. Quan điểm thực hiện

- Hướng tới đáp ứng ngay tiêu chí tổ dân phố khi thành lập phường;
- Giảm mạnh đầu mỗi thôn;
- Hình thành các khu dân cư quy mô lớn.

2. Các thôn giữ nguyên, không thực hiện sắp xếp

Tổng số thôn đủ điều kiện theo tiêu chí từ 550 hộ gia đình trở lên: **12 thôn**. Trong đó:

- Tổng số thôn đủ điều kiện theo tiêu chí từ 550 hộ gia đình trở lên và **đề nghị giữ nguyên: 7 thôn;**

- Tổng số thôn đủ điều kiện theo quy mô từ 550 hộ gia đình trở lên nhưng **đề nghị tiếp tục thực hiện sắp xếp: 05** thôn, gồm: thôn Số 1, thôn Số 2, thôn số 3 (khu vực thị trấn Thăng cũ) và thôn An Hoà, Bái Thượng (xã Đoan Bái cũ). Việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đối với 05 thôn nêu trên nhằm bảo đảm tính đồng bộ trong tổ chức cộng đồng dân cư, phù hợp với định hướng phát triển đô thị và lộ trình thành lập phường của địa phương trong thời gian tới; đồng thời tạo sự hợp lý về quy mô dân cư, địa bàn quản lý và kết cấu không gian dân cư giữa các khu vực liền kề sau sắp xếp.

Đối với khu vực thị trấn Thăng cũ, mặc dù thôn Số 1 và thôn Số 2, thôn số 3 đã bảo đảm tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố, tuy nhiên đây là các khu dân cư có vị trí địa lý liền kề, mật độ dân cư cao, có tính chất đô thị rõ nét và có sự gắn kết chặt chẽ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hoạt động thương mại, dịch vụ và sinh hoạt cộng đồng. Việc sắp xếp sẽ góp phần hình thành khu dân cư có quy mô phù hợp, thống nhất trong quản lý đô thị, thuận lợi cho công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng, quản lý dân cư, chuyển đổi số và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư trong giai đoạn phát triển lên phường.

Đối với thôn An Hoà, thôn Bái Thượng việc tiếp tục thực hiện sắp xếp nhằm bảo đảm sự cân đối, đồng bộ về quy mô hộ gia đình giữa các thôn trên địa bàn khu vực Đoan Bái cũ; đồng thời tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, tổ chức hoạt động ở cơ sở và ổn định lâu dài cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

- Các thôn **chưa** đủ tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố nhưng đề xuất giữ nguyên: **01 thôn Trung Đồng** (520 hộ gia đình). Lý do đề xuất giữ nguyên: Thôn Trung Đồng có quy mô hộ gia đình đã tiệm cận tiêu chí tổ dân phố theo quy định; địa bàn dân cư ổn định, có tốc độ phát triển dân cư và đô thị hóa tương đối nhanh. Đồng thời, các khu vực dân cư liền kề đã được nghiên cứu, sắp xếp theo phương án chung, nên việc tiếp tục sắp xếp đối với thôn Trung Đồng trong giai đoạn hiện nay có thể làm phát sinh xáo trộn lớn về tổ chức cộng đồng dân cư và địa bàn quản lý. Vì vậy, đề xuất giữ nguyên để bảo đảm tính ổn định, phù hợp thực tiễn địa phương và tiếp tục rà soát trong giai đoạn tiếp theo khi đủ điều kiện.

3. Các thôn thực hiện sắp xếp

- Tổng số thôn thực hiện sắp xếp: 52 thôn (bao gồm 05 thôn đủ điều kiện theo tiêu chí tổ dân phố nhưng tiếp tục thực hiện sắp xếp là thôn số 1, số 2, số 3 (thị trấn Thăng cũ), Bái Thượng, An Hoà (xã Đoan Bái cũ) nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hợp lý về quy mô dân cư và địa bàn quản lý sau sắp xếp).

a) *Sắp xếp từ 02 thôn cũ thành 01 thôn mới*: Có 12 thôn cũ sắp xếp thành 06 thôn mới.

b) *Sắp xếp từ 03 thôn cũ thành 01 thôn mới*: Có 18 thôn cũ sắp xếp thành 06 thôn mới.

c) *Sắp xếp từ 04 thôn cũ thành 01 thôn mới*: Có 08 thôn cũ sắp xếp thành 02 thôn mới.

d) *Sắp xếp từ 05 thôn cũ thành 01 thôn mới*: Có 15 thôn cũ sắp xếp thành 3 thôn mới.

đ) *Sắp xếp từ 03 thôn cũ thành 02 thôn mới*: Có 03 thôn cũ sắp xếp thành 2 thôn mới.

Sau sắp xếp, toàn xã Hiệp Hoà còn **25** thôn, giảm **34** thôn so với trước khi sắp xếp. Trong đó có 02 thôn chưa bảo đảm đầy đủ tiêu chí quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố, gồm: Thôn Trung Đồng: 520 hộ gia đình; Thôn hình thành từ sắp xếp thôn Vân An và thôn Sơn Quả 3: 543 hộ gia đình.

Các thôn còn lại cơ bản bảo đảm quy mô hộ gia đình theo định hướng tiêu chí tổ dân phố từ 550 hộ gia đình trở lên, cụ thể:

STT	Xã, thị trấn (cũ)	Số thôn sau sắp xếp	Tên thôn trước sắp xếp	Số hộ gia đình trước sắp xếp thôn	Số hộ gia đình sau sắp xếp thôn	Ghi chú	
1	Thị trấn Thăng	1	Thôn số 1	560	660	Ranh giới giữa hai thôn được xác định bên tay phải và tay trái của tuyến đường 295, kéo dài đến đường 19/5 và khu vực kho K23.	
2			Thôn số 2	675			
3		2	Thôn số 3	598	1.175		
4			Thôn Đức Thịnh	705			705
5		4	Thôn Dinh Hương	775	775		Dữ nguyên
6		5	Thôn Trung Đồng	520	520		Thiếu 30 hộ theo tiêu chí TDP

STT	Xã, thị trấn (cũ)	Số thôn sau sắp xếp	Tên thôn trước sắp xếp	Số hộ gia đình trước sắp xếp thôn	Số hộ gia đình sau sắp xếp thôn	Ghi chú	
7		6	Thôn Đông Ngàn	245	1.182		
8			Thôn Sa Long	326			
9			Thôn An Thông	140			
10			Thôn Văn Tự	216			
11			Thôn Việt Hùng	255			
12		7	Thôn Tân Kết	212	1.210		
13			Thôn Tiên Hưng	224			
14			Thôn Phúc Thắng 1	265			
15			Thôn Hưng Thịnh	354			
16			Thôn Quyết Thịnh	155			
17		Xã Danh Thắng	8	Thôn Danh Thượng 1	427	1.210	
18				Thôn Danh Thượng 2	521		
19				Thôn Danh Thượng 3	262		
20			9	Thôn Đại Đồng 1	360	608	
21				Thôn Đại Đồng 2	248		
22			10	Thôn Trung Phú	158	695	
23	Thôn Phúc Thắng			240			
24	Thôn Nam Đồng			297			
25	Xã Lương Phong		11	Thôn Chóp	734	734	Dữ nguyên
26			12	Thôn Khánh	685	685	Dữ nguyên
27		13	Thôn Cắm	330	991		
28			Thôn Giữa	259			
29			Thôn Chùa	402			

STT	Xã, thị trấn (cũ)	Số thôn sau sắp xếp	Tên thôn trước sắp xếp	Số hộ gia đình trước sắp xếp thôn	Số hộ gia đình sau sắp xếp thôn	Ghi chú	
30		14	Thôn Đông	541	948		
31			Thôn Tứ	407			
32		15	Thôn Vân An	361	543	Thiếu 07 hộ so với tiêu chí	
33			Thôn Sơn Quả 3	182			
34		16	Thôn Sơn Quả 1	290	956		
35			Thôn Sơn Quả 2	230			
36			Thôn Sơn Quả 4	229			
37			Thôn Sơn Quả 5	207			
38		Xã Đoan Bái	17	Thôn Bái Thượng	780	1.198	
39				Thôn An Lập	158		
	Thôn Tam Đồng			260			
42	18		Thôn An Hòa	737	1.337		
			Thôn Khánh Vân	253			
43			Thôn Tân Sơn	347			
44	19		Thôn Cầu	172	1.292		
45			Thôn Đông Nửa	367			
46			Thôn Sau	220			
47			Thôn Giữa Nửa	211			
		Thôn Phú Thuận	322				
49	Đông Lỗ	20	Thôn Khoát	659	659	Dữ nguyên	
50		21	Thôn Hưng Đạo	712	712	Dữ nguyên	
51		22	Thôn Chăm	401	677		
52			Thôn Yên Ninh	276			
53		23	Thôn Chúng	304	676		
54			Thôn Hạnh	372			

STT	Xã, thị trấn (cũ)	Số thôn sau sắp xếp	Tên thôn trước sắp xếp	Số hộ gia đình trước sắp xếp thôn	Số hộ gia đình sau sắp xếp thôn	Ghi chú
55		24	Thôn Đông Lễ	491	856	
56			Thôn Vân Cẩm	365		
57		25	Thôn Nghĩa Tiên	459	742	
58			Thôn Đồng Quan	166		
59			Thôn Ấp Hồng	117		
59		Tổng	25		21.774	21.774

4. Đánh giá phương án

4.1. Ưu điểm

- Phù hợp định hướng thành lập phường;
- Hạn chế phải tiếp tục sắp xếp trong giai đoạn sau;
- Giảm mạnh đầu mỗi quản lý.

4.2. Hạn chế

- Xáo trộn lớn về tổ chức cộng đồng dân cư, phong tục, tập quán và tâm lý Nhân dân;
- Khó tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện, nhất là tại các thôn có yếu tố lịch sử, dòng họ, truyền thống lâu đời;
- Phát sinh nhiều người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp, ảnh hưởng đến công tác bố trí, giải quyết chế độ, chính sách;
- Khối lượng công việc liên quan đến cập nhật, điều chỉnh dữ liệu hành chính, dữ liệu dân cư, địa chỉ cư trú, hồ sơ quản lý rất lớn;
- Sau sắp xếp, quy mô thôn lớn, số hộ gia đình đông, phạm vi quản lý rộng, trong khi đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn chủ yếu là cán bộ bán chuyên trách, kiêm nhiệm nhiều công việc, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kỹ năng quản lý hành chính ở một số nơi còn hạn chế; từ đó có thể ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý địa bàn, nắm bắt tình hình dân cư và triển khai nhiệm vụ tại cơ sở trong giai đoạn đầu sau sắp xếp;
- Việc tổ chức sinh hoạt cộng đồng, họp dân, triển khai các phong trào tại các thôn quy mô lớn sẽ khó khăn hơn so với hiện nay, nhất là đối với các địa bàn có dân cư phân tán hoặc điều kiện giao thông chưa thật sự thuận lợi.

VII. PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN

Qua rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng tổ chức thôn, quy mô hộ gia đình, đặc điểm địa bàn dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa cộng đồng và yêu cầu sắp xếp tổ chức đơn vị dân cư phục vụ định hướng thành lập phường trong thời gian tới, UBND xã Hiệp Hoà đề xuất thực hiện phương án sắp xếp thôn theo quy mô, tiêu chí tổ dân phố từ 550 hộ gia đình trở lên.

Theo phương án này, sau sắp xếp toàn xã từ 59 thôn còn 26 thôn, giảm 33 thôn. Phương án được đề xuất trên cơ sở các nội dung chủ yếu sau:

- Phương án bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng tổ chức lại thôn theo loại hình tổ dân phố khi thực hiện thành lập phường từ xã theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ. Việc sắp xếp theo quy mô từ 550 hộ gia đình trở lên cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn tổ dân phố theo quy định, đồng thời tạo cơ sở thuận lợi cho việc xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường của địa phương trong thời gian tới.

- Phương án bảo đảm yêu cầu tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối quản lý ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

- Việc sắp xếp được thực hiện chủ yếu trên cơ sở các thôn có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân cư tương đồng, có mối liên hệ cộng đồng ổn định; đồng thời trong quá trình xây dựng phương án, UBND xã đã rà soát, cân nhắc các yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và tên gọi truyền thống của từng thôn nhằm hạn chế tối đa xáo trộn trong đời sống Nhân dân, giữ gìn sự ổn định của cộng đồng dân cư.

- Phương án bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện; thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, cập nhật địa chỉ hành chính, quản lý dữ liệu số, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền theo đúng tiến độ yêu cầu; đồng thời phù hợp với điều kiện, năng lực quản lý của chính quyền cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

- Việc thực hiện phương án vừa đáp ứng yêu cầu sắp xếp, tổ chức lại thôn theo định hướng phát triển đô thị và thành lập phường trong tương lai, vừa bảo đảm tính ổn định lâu dài của cộng đồng dân cư.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã ban hành:

- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo sắp xếp thôn;
- Kế hoạch rà soát, sắp xếp thôn trên địa bàn xã năm 2026;
- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện.
- Tham mưu tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo; tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND xã.

- Chủ trì tham mưu hoàn thiện hồ sơ, tài liệu trình HĐND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành tham mưu ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Kế hoạch triển khai trước ngày 01/6/2026;

- Hoàn thành tổng hợp hồ sơ trình HĐND xã trước ngày 25/6/2026.

2. Công an xã

- Chủ trì rà soát, đối chiếu, cập nhật số liệu dân cư của từng thôn trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm số liệu về nhân khẩu, hộ gia đình đầy đủ, chính xác, thống nhất đến thời điểm báo cáo.

- Phối hợp với Trưởng các thôn xác định số hộ thực tế của từng khu vực dự kiến sắp xếp.

- Tham mưu việc cập nhật, điều chỉnh thông tin cư trú, địa chỉ hành chính của công dân sau khi thực hiện sắp xếp thôn theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành rà soát, cung cấp số liệu dân cư trước ngày 05/6/2026;

- Hoàn thành cập nhật dữ liệu sau sắp xếp theo tiến độ triển khai thực tế.

3. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp thôn trên hệ thống truyền thanh xã và truyền thanh các thôn để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Thời gian thực hiện: Tổ chức tuyên truyền thường xuyên từ tháng 6/2026 đến khi hoàn thành việc sắp xếp thôn.

4. Phòng Tài chính

- Tham mưu bảo đảm kinh phí phục vụ việc rà soát, tổ chức hội nghị lấy ý kiến Nhân dân, xây dựng hồ sơ và triển khai thực hiện sắp xếp thôn theo quy định.

- Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành tham mưu bố trí kinh phí trước ngày 10/6/2026.

5. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát địa giới, hiện trạng địa bàn dân cư; tham mưu xác định phạm vi, ranh giới các thôn sau sắp xếp.

- Phối hợp cung cấp bản đồ, sơ đồ địa giới phục vụ xây dựng Đề án sắp xếp thôn.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành rà soát, cung cấp tài liệu trước ngày 12/6/2026.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất chủ trương sắp xếp thôn.

- Phối hợp giám sát việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bảo đảm dân chủ, công khai, đúng quy định.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong quá trình triển khai phương án.

7. Trưởng các thôn

- Tổ chức rà soát, đối chiếu chính xác số hộ gia đình, nhân khẩu thực tế trên địa bàn thôn; phối hợp chặt chẽ với Công an xã trong việc xác minh, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu dân cư bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại thời điểm báo cáo.

- Phối hợp với Ban Công tác Mặt trận thôn và các tổ chức đoàn thể ở thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ đến Nhân dân về mục đích, yêu cầu, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và kịp thời phản ánh về UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Chủ động rà soát, đề xuất phương án sắp xếp thôn phù hợp với đặc điểm địa bàn dân cư, điều kiện giao thông, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và sinh hoạt cộng đồng của từng khu vực; đồng thời phối hợp rà soát các yếu tố liên quan đến tên gọi, lịch sử hình thành của thôn để tham mưu phương án đặt tên, đổi tên thôn phù hợp sau sắp xếp.

- Phối hợp tổ chức hội nghị lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổng hợp đầy đủ ý kiến cử tri, lập biên bản, báo cáo UBND xã bảo đảm đúng trình tự, thời gian theo yêu cầu.

Thời gian thực hiện

- Hoàn thành việc rà soát số liệu dân cư, đề xuất phương án sắp xếp và báo cáo UBND xã trước ngày 12/6/2026;

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân (**Chủ nhật, ngày 14/6/2026**), tổng hợp biên bản và báo cáo kết quả về UBND xã trước ngày 16/6/2026.

8. Ban Chỉ đạo sắp xếp thôn xã Hiệp Hoà

- Chỉ đạo toàn diện việc rà soát, xây dựng phương án và tổ chức triển khai thực hiện công tác sắp xếp thôn trên địa bàn xã bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế địa phương và tiến độ theo yêu cầu của cấp trên.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các thôn trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm thống nhất trong quá trình triển khai.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; chỉ đạo việc rà soát số liệu dân cư, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và hoàn thiện hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hoá - Xã hội, các cơ quan chuyên môn và các thôn hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan để trình HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết về sắp xếp thôn theo thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc rà soát, xây dựng phương án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã xem xét, quyết định trước ngày 25/6/2026.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TT: Đảng uỷ, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Bí thư chi bộ; Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Thảo